TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP** Số:**17**/2017/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Châu Thành, ngày 28 tháng 02 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:20/2017/TLST-DS ngày15 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: số 457 tổ 9, ấp T A, xã T N Đ, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: 1/. Ông Trần Văn M, sinh năm 1963;

2/. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ: tổ 4, ấp P M, xã P L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H đồng ý liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Bé T số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Bé T nếu ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi 10% một năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

2/ Về án phí: Ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị Kim H đồng ý nộp 750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đồng Tháp (đã giải quyết giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm cho ông M và bà H, có xác nhận ngày 17/02/2017 của UBND xã P L).

- Bà Nguyễn Thị Bé T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 11953 ngày 15/02/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Minh Phong